

Bản án số: 80/2022/HS-ST

Ngày: 04/07/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thế Hải

2. Ông Trương Văn Bắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lữ Thị Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Duyến – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 07 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2022/TLST-HS ngày 30/05/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2022/QĐXXST-HS ngày 22/06/2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Vinh M - Sinh ngày: 20/7/1982, tại xã T, thị xã N, tỉnh T; Nơi ở hiện nay: Thôn 7, xã T, thị xã N, tỉnh T; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Con ông: Lê Vinh Ph (Đã chết) con bà: Lê Thị X - Sinh năm 1941; Có vợ: Vợ thứ nhất: Lê Thị H – Sinh năm: 1986 (đã ly hôn), Vợ thứ 2: Trần Thị Th - Sinh năm 1989; Có 03 con, Lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2022 đến ngày 03/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa;

2. Vũ Văn T - Sinh ngày: 05/3/1993, tại xã Y, huyện Yên M, tỉnh N; Nơi ở hiện nay: Thôn Thừa T, xã Y, huyện Yên M, tỉnh N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông: Vũ Văn H (Đã chết) và con bà: Hoàng Thị B - Sinh năm 1967; Có vợ: Đoàn Thị M - Sinh năm 1994; Có 01 con, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2022 đến ngày 03/3/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Mai Thùy Linh - Là Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 7, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa bào chữa cho bị cáo Lê Vinh M (Có mặt);

** Bị hại:* Công ty cổ phần xi măng Đại Dương

Địa chỉ: xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Đại diện theo pháp luật: Anh Hoàng Quyết Th – Sinh năm: 1976 (vắng mặt)

** Người có quyền lợi liên quan:* Công ty TNHH Thương Mại và dịch vụ vận tải Hướng Dương

Địa chỉ: Xóm chợ Dầu, xã Khánh Hòa, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn H – Sinh năm: 1980 (vắng mặt)

** Người làm chứng:*

1. Anh Trần Văn L – Sinh năm : 1981

Địa chỉ: Thôn 3, xã T, Thị xã N, tỉnh T;

2. Anh Lê Hữu Th – sinh năm: 1969

Địa chỉ: Thôn L, xã T, Thị xã N, tỉnh T;

3. Anh Phạm Văn Ch – Sinh năm: 1970

Địa chỉ: Thôn 8, xã T, Thị xã N, tỉnh T;

4. Anh Lê Văn T – Sinh năm; 1990

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, Thị xã N, tỉnh T;

5. Anh Lê Văn C – Sinh năm: 1969

Địa chỉ: Thôn 12, xã T, Thị xã N, tỉnh T;

Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn T và Lê Vinh M cùng làm việc tại công trường thi công nhà máy xi măng Đại Dương ở xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Sáng ngày 23/02/2022, tại công trường nhà máy thì M rủ T trộm cắp sắt ở bãi đất trống phía trước nhà khí nhiệt dư mang bán lấy tiền tiêu xài, T đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe cầu tự hành biển kiểm soát 35H-001.02 (là xe của Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Hướng Dương giao cho T sử dụng trong quá trình làm việc tại công trường nhà máy xi măng Đại Dương) đến khu vực bãi đất trống nơi có sắt rồi dừng xe chờ M. Khi M đến, thấy không có ai trông coi, M cùng T nhặt các thanh sắt vắn tròn đã bị cắt rời, có chiều dài và kích thước khác nhau đưa lên thùng xe rồi tiếp tục đi làm việc. Đến khoảng 18 giờ ngày 26/02/2022, T nhận nhiệm vụ dùng xe cầu tự hành chở giàn giáo của nhà thầu Sinoma từ công trường ra ngoài, vì sợ bị phát hiện hành vi trộm cắp tài sản nên T nói với M “bỏ sắt xuống không lấy nữa”, nhưng M bảo T chuyển những thanh sắt vào thùng đựng đồ của xe, T đồng ý. T mở hộp đựng đồ phía bên phụ lái rồi xuống đứng dưới đất, M đứng trên thùng xe lấy các thanh sắt

đưa cho T bỏ vào hộp đựng đồ. Đến khoảng 10 giờ ngày 28/02/2022, T điều khiển xe cầu tự hành chở giàn giáo ra ngoài công trường, M điều khiển xe mô tô theo sau. Khi đi đến cổng thì bảo vệ kiểm tra, phát hiện trong hộp đựng đồ phía phụ lái có 93 thanh sắt vằn tròn, kích thước khác nhau với tổng khối lượng là 240kg, bảo vệ công trường đã đưa T đến Công an xã Tân Trường để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật. Về phía M, thấy T bị phát hiện nên đi xe mô tô quay trở lại công trường tiếp tục làm việc.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Lê Vinh M đến Công an xã Tân Trường đầu thú, khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KLĐGTS ngày 01/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã Nghi Sơn kết luận: 240kg sắt bao gồm 93 đoạn sắt vằn đã được cắt rời, tất cả có kích thước dài ngắn khác nhau nêu trên có giá trị là 2.400.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị can Vũ Văn T và Lê Vinh M đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị can phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng vụ án:

Quá trình bắt quả tang đã thu giữ những đồ vật, tài liệu sau:

- 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu CAMC, loại xe tải có cần cầu, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 35H-001.02, số khung CD58EB004981, số máy 752087973844 thuộc sở hữu của công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Hướng Dương; 01 đăng ký xe ô tô 032429 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 29/12/2020, biển số đăng ký 35H-001.02; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0377489 do Công ty cổ phần đăng kiểm Hà Tĩnh cấp ngày 24/12/2021; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số DK21/0432207.

- 01 giấy phép lái xe ô tô số 370149002985 mang tên Vũ Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 26/7/2019.

- 240 kg sắt bao gồm 93 đoạn sắt vằn đã được cắt rời, tất cả có kích thước dài ngắn khác nhau thuộc sở hữu của Công ty cổ phần xi măng Đại Dương.

Sau khi tiến hành định giá tài sản và xác minh nguồn gốc phương tiện, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại các đồ vật, tài liệu trên cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Hoàng Quyết Th – Đại diện hợp pháp của Công ty cổ phần xi măng Đại Dương đã nhận được tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số 84/CT-VKSNS ngày 24/05/2022 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Vinh M và Vũ Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với 2 bị cáo Lê Vinh M và Vũ Văn T .

Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Vinh M

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với các bị cáo cụ thể như sau:

+ Lê Vinh M từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Vũ Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an Thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho:

+ Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Hướng Dương 01 xe ô tô nhãn hiệu CAMC, loại xe tải có cần cầu, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 35H-001.02, số khung CD58EB004981, số máy 752087973844; 01 đăng ký xe ô tô 032429 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 29/12/2020, biển số đăng ký 35H-001.02; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0377489 do Công ty cổ phần đăng kiểm Hà Tĩnh cấp ngày 24/12/2021; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số DK21/0432207.

+ Vũ Văn T 01 giấy phép lái xe ô tô số 370149002985 mang tên Vũ Văn Tiến do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 26/7/2019.

+ Công ty cổ phần xi măng Đại Dương 240 kg sắt bao gồm 93 đoạn sắt vằn đã được cắt rời, tất cả có kích thước dài ngắn khác nhau

Những người nói trên đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*** Quan điểm bà Mai Thùy Linh trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Lê Vinh M đề nghị HĐXX xem xét cụ thể:**

Về phần tội danh: Thống nhất với bản cáo trạng số 84 ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn truy tố bị cáo Lê Vinh M với tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

Về phần hình phạt: Đề nghị HĐXX xem xét trước khi quyết định hình phạt cụ thể :

-Về diễn biến, nguyên nhân, hoàn cảnh và mục đích của hành vi phạm tội:

Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo là nhất thời, do nhìn thấy đồng sắt ở công trường lại không có ai trông coi nên mới nảy sinh ý định trộm cắp tài sản mang đi bán để lấy tiền tiêu xài, hơn nữa tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị không

lớn, khi vừa mang ra khỏi bãi thì hành vi của các bị cáo bị phát hiện nên các bị cáo đã bỏ lại tài sản, chưa gây thiệt hại gì về tài sản.

- *Xét về tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tài sản các bị cáo trộm cắp là 240kg sắt bao gồm 93 đoạn sắt vằn đã được cắt rời và có kích thước dài ngắn khác nhau. Theo Bản Kết luận định giá tài sản số 20/KLĐGTS ngày 01/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thị xã Nghi Sơn kết luận tài sản bị trộm cắp ở trên có giá trị 2.400.000đ. Như vậy, vụ án có tài sản trộm cắp không lớn, mang tính chất đồng phạm giản đơn và ít nghiêm trọng, chưa có thiệt hại gì về tài sản và bị hại cũng đã nhận lại đầy đủ tài sản của mình.

- *Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, trước khi có hành vi phạm tội lần này thì Lê Vinh M là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Trong suốt quá trình điều tra và cho đến phần thẩm vấn công khai tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Ngay sau khi phạm tội nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận về hành vi của mình nên bị cáo đã đến Cơ quan Công an xã Tân Trường đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 cho bị cáo đó là: *Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú.*

Từ phân tích trên đây, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo Lê Vinh M được hưởng mức án thấp nhất mức đề xuất của Viện kiểm sát đề nghị, đủ để bị cáo thấy được sự nghiêm minh, công bằng của pháp luật nhưng đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật để bị cáo được sửa chữa những sai lầm, cố gắng rèn luyện để trở thành một người công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, gia đình khó khăn nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, các bị cáo Lê Vinh M và Vũ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với tang vật vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng và

phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay. Do đó có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn truy tố các bị cáo Lê Vinh M và Vũ Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng.

[3] Xét tính chất vụ án: Các bị cáo là người có đủ năng lực về mọi mặt để nhận thức được "Trộm cắp tài sản" là hành vi vi phạm pháp luật và là tội phạm. Song, do muốn có nhiều tiền để tiêu sài cá nhân nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, việc đưa các bị cáo ra xét xử buộc phải chịu một hình phạt là cần thiết và cần phải có đường lối xử lý tương xứng với hành vi và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra.

Đây là vụ án có nhiều bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, nhưng hành vi của các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau. Do đó khi áp dụng hình phạt đối với các bị cáo cần phải xem xét vai trò, nhân thân cũng các tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt nhằm đảm bảo và phù hợp với pháp luật

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Tiền án, tiền sự: Không;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Riêng bị cáo Lê Vinh M sau khi phạm tội nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, không thể trốn tránh được nên bị cáo đã đến Công an xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn để đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Do có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, với nhân thân của các bị cáo như trên, hơn nữa các bị cáo có lai lịch rõ ràng, có nơi trú ổn định. Căn cứ vào pháp luật hình sự xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng phù hợp với Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, mở đường cho các bị cáo hướng tới tương lai để tu dưỡng, rèn luyện mình trở thành người công dân tốt.

[5] Về dân sự và xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan CSĐT Công an Thị xã Nghi Sơn đã trả lại cho:

+ Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Hướng Dương 01 xe ô tô nhãn hiệu CAMC, loại xe tải có cần cầu, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 35H-001.02, số khung CD58EB004981, số máy 752087973844; 01 đăng ký xe ô tô

032429 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Bình cấp ngày 29/12/2020, biển số đăng ký 35H-001.02; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0377489 do Công ty cổ phần đăng kiểm Hà Tĩnh cấp ngày 24/12/2021; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số DK21/0432207.

+ Vũ Văn T 01 giấy phép lái xe ô tô số 370149002985 mang tên Vũ Văn Tiến do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 26/7/2019.

+ Công ty cổ phần xi măng Đại Dương 240 kg sắt bao gồm 93 đoạn sắt vắn đã được cắt rời, tất cả có kích thước dài ngắn khác nhau

Những người nói trên đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì các bị cáo không có thu nhập ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và **Điều 65** Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả 2 bị cáo Lê Vinh M và Vũ Văn T .

Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Vinh M

- **Tuyên bố:** Các bị cáo Lê Vinh M và Vũ Văn T đều phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Xử phạt:

+ Lê Vinh M 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Vũ Văn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã (phường) nơi các bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành

- **Án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Vinh M và Vũ Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bào chữa, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi liên quan tại phiên tòa. Tuyên bố những người có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND xã nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Nghi Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Bị hại
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tỉnh

Lê Thị Lâm

Lê Thị Hạnh